TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 617/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 569/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Trà M**, sinh năm 1995

Căn cước công dân số: 001195022xxx

Nơi thường trú: Số 60 ngõ 667 phố N, tổ 1, phường B, thành phố Hà Nội

Nơi ở: Số 69/399 phố N, phường B, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Vũ Đăng M1**, sinh năm 1992

Căn cước công dân số: 034092000xxx

Nơi thường trú: Số 60 ngõ 667 phố N, tổ 1, phường B, thành phố Hà Nội

Nơi ở: Số 69/399 phố N, phường B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Trà M và anh Vũ Đăng M1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung vợ chồng: Chị Nguyễn Trà M và anh Vũ Đăng M1 có 02 con chung là cháu Vũ Bảo N, sinh ngày 22/12/2019 và cháu Vũ Vân K, sinh ngày

06/02/2023.

Khi ly hôn, chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N, cháu K.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng của anh M1 cho đến khi cháu N, cháu K thành niên đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung vợ chồng: Chị Nguyễn Trà M và anh Vũ Đăng M1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Trà M tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0012854 ngày 28/5/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hà Nội. Trả lại cho chị Nguyễn Trà M 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 5, thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- UBND Xã Q, Tỉnh Hưng Yên (ĐKKH số 16 ngày 07/3/2019 tại UBND xã Q cũ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đoàn Thành Nam